

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: JINZAI SOUZOU JIGYOU KYOUDOU KUMIAI /人材創造事業協同組合

Số giấy phép/License No.: 許1712001843

Tên người đại diện/Name of Representative: OKUBO YOSHIYUKI /大久保義行

Địa chỉ/Address: 3-1-14 Futamata-cho, Oita-shi, Oita-ken

/大分県大分市二又町三丁目1番14号

Điện thoại/Tel: (+81) 97-545-2250

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing

Organization:

Tên/Name: KABUSHIKIGAISHA MURAKAMI KAIMEIDO KYUSHU /株式会社

村上開明堂九州

Mã số pháp nhân/Corporate No.:

Tên người đại diện/Name of Representative: OISHI KOJI /大石 浩司

Địa chỉ/Address: 660-1 Usunoin, Asakura-shi, Fukuoka-ken /福岡県朝倉烏集院660-1

Điện thoại/Tel: (+81) 946-26-5151

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee

Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	DAU THI HOAI THUONG	22/01/2006	Nữ/ Female		Machine inspection	16/12/2024
2	PHAM THI HUE	14/10/2003	Nữ/ Female		Machine inspection	16/12/2024
3	BUI THI DUONG	28/04/2005	Nữ/ Female		Machine inspection	16/12/2024

4	LANG THI NHI	09/02/2004	Nữ/ Female		Machine inspection	16/12/2024
5	TRAN THI HUYEN TRANG	15/07/2006	Nữ/ Female		Machine inspection	16/12/2024
6	NGUYEN THI TAM	14/03/2001	Nữ/ Female		Machine inspection	16/12/2024

Ngày/Date 12 tháng/month 08 năm/year 2024

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas
Labour – Dolab.